

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Toàn.

2. Bà Đặng Thị Kim Thoa.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 272/2022/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Vương Văn D, sinh ngày 09/6/2000; HKDKTT: Thôn G, xã M, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ở: Số 12A N, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; giới tính: nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông: Vương Văn T - sinh năm: 1968; Con bà: Thạch Thị H – sinh năm 1974; Vợ, con: chưa có.

Danh chỉ bản số 410 lập ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại Công an quận Cầu Giấy.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án chưa xóa án tích:

- Ngày 27/4/2021, TAND quận Thanh Xuân, TP Hà Nội xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ra trại ngày 25/01/2022.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/8/2022. Quyết định tạm giữ ngày 10/8/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội, Số giam: 4700B2/20c

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Hữu D1, sinh ngày 05/9/1995; HKDKTT: thôn Q, Xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ở: Số 2A ngách 12/38 K, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: nam; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông: Nguyễn Hữu Đ - sinh năm 1957; Con bà: Nguyễn Thị K (đã mất); Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ ba.

Danh chỉ bản số 411 lập ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại Công An quận Cầu Giấy.
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/8/2022. Quyết định tạm giữ ngày 10/8/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội, Số giam: 4701B2/7.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người liên quan: Anh Nguyễn Hữu Q – sinh năm 1992

HKTT: thôn Q, Xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 22h10' ngày 09/8/2022 tổ công tác Công an phường Nghĩa Đô - Công An quận Cầu Giấy, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba Trích Sài Lạc Long Q, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội phát hiện Nguyễn Hữu D1 điều khiển xe máy Honda Airblade BKS 22B2-371.77 chở Vương Văn D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Nguyễn Hữu D1 tự nguyện giao nộp 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng trong lòng bàn tay trái.

Tại chỗ, D1 khai nhận là ma túy tổng hợp "đá" của Dân và Vương Văn D mua về sử dụng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, đưa Dân và D về trụ sở công an để làm rõ.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của Vương Văn D 01 điện thoại di động Oppo A15S màu xanh lắp sim 0833173066, thu giữ của Nguyễn Hữu D1: 01 điện thoại di động Iphone 12Promax màu vàng lắp sim 0364997801 và 01 xe máy Honda Airblade BKS 22B2-371.77 màu đỏ đen.

Kết luận giám định số 5680 ngày 18/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,205gam.

Tại cơ quan công an, Nguyễn Hữu D1 khai nhận: Dân và D là bạn cùng quê, cả hai sử dụng ma túy tổng hợp và có trao đổi, nhắn tin rủ nhau cùng mua ma túy sử

dụng. Khoảng 20h00 ngày 09/08/2022, D và D1 gặp nhau tại số 38 Khúc Thừa Dụ, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội. Tại đây, cả hai bàn bạc góp tiền mua ma túy "đá" để cùng sử dụng. Dân sẽ bỏ 500.000đ để mua ma túy, sau đó tiền mua ma túy về sẽ chia đôi.

Do D biết chỗ mua ma túy nên D liên hệ và hỏi mua ma túy, D bảo D1 mua ma túy của một người ở đầu ngõ 445 Lạc Long Q, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội. Dân đồng ý và sử dụng xe máy Honda Airblade BKS 22B2 – 371.77 chở D đến địa chỉ trên. Tại đây D1 và D gặp người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người đậm, cao khoảng 1m60 và hỏi mua ma túy của người này, anh ta đồng ý và bảo D1 chở đi. Dân đồng ý, bảo D đứng đợi và chở anh ta đi đến cổng bệnh viện lao Trung ương. Tại đây, người này bảo D1 đưa cho anh ta 500.000 đồng và đi đầu một lúc rồi quay lại đưa cho Dân 01 túi nilon chứa ma túy "đá", Dân cầm túi ma túy trong lòng bàn tay trái và chở anh ta quay lại chỗ D. Khi đến nơi, người đàn ông này bỏ đi, còn Dân chở D tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến khu vực ngã ba Trích Sài - Lạc Long Q thì cả hai bị lực lượng Công an bắt giữ như trên.

Lời khai của bị cáo Vương Văn D khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu D1. Khoảng 20h ngày 09/8/2022, D và Dân gặp nhau ở số 38 Khúc Thừa Dụ, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội. Tại đây, D và Dân bàn bạc góp tiền mua ma túy về sử dụng. Dân bỏ trước tiền mua ma túy sau đó sẽ chia đều cho cả hai. Do biết người bán ma túy nên D liên hệ với người sử dụng tài khoản zalo “Khênh”, tên thường gọi là Zin để hỏi mua ma túy. Người này hẹn D đến ngõ 445 Lạc Long Q để giao dịch. D bảo Dân đến đầu ngõ 445 Lạc Long Q để tìm mua để tìm mua. Dân đồng ý và điều khiển xe máy Honda Airblade BKS 22B2-371.77 chở D đến địa chỉ trên. Tại đây, D và Dân gặp người bán ma túy. Sau khi hỏi mua, người này chở Dân đi khoảng 40’ thì quay lại. Dân bảo đã mua được ma túy rồi chở D đi tìm chỗ sử dụng. Khi đến địa chỉ ngã ba Trích Sài –Lạc Long Q thì bị cơ quan công an kiểm tra.

Tại đây, D1 tự nguyện giao nộp trong lòng bàn tay trái 01 túi ma túy đá cả hai góp tiền mua.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Hữu D1 cho kết quả D tính với que thử ma túy. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Vương Văn D cho kết quả âm tính với que thử ma túy.

Lời khai của Vương Văn D và Nguyễn Hữu D1 phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc điện thoại Oppo A15S màu xanh lắp sim 0833173066 thu giữ của D, và chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng lắp sim 0364997801 thu giữ

của D1, quá trình điều tra xác định D và D1 sử dụng để trao đổi bàn bạc việc mua ma túy về sử dụng và liên lạc với người bán ma túy.

Đối với chiếc xe máy Honda Airblade BKS 22B2-371.77, số khung 054494, số máy 2458138 thu giữ của Nguyễn Hữu D1, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu D1. D1 khai chiếc xe trên D1 mượn của anh trai là Nguyễn Hữu Q để xuống Hà Nội làm. Trước đó, khoảng tháng 5/2019, anh Q có nhờ Dân đi đăng ký hộ chiếc xe trên. Sau khi đăng ký xe, Dân đã giao xe và giấy tờ cho anh Q. Anh Q khai khoảng tháng 5/2019, anh Q có mua chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại trong gia đình, do có việc bận nên anh Q có nhờ em trai là Nguyễn Hữu D1 đi đăng ký hộ. Khoảng tháng 2/2022, Dân mượn xe của anh Q để xuống Hà Nội làm, việc Dân sử dụng xe máy đi mua ma túy anh Q không biết. Xác minh tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an TP Hà Nội cho kết quả: Chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Đối với đối tượng sử dụng số tài khoản zalo “khênh” và người bán ma túy cho D1, do D1 và V không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 261/CT-VKSCG ngày 04 tháng 11 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy đề nghị truy tố các bị cáo Vương Văn D, Nguyễn Hữu D1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy .

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điều 38, 47, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với bị cáo Vương Văn D áp dụng thêm điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ **20** đến **26** tháng tù.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Hữu D1 từ **18** đến **22** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy trong 01 phong bì có chữ ký của bị cáo Nguyễn Hữu D1 và giám định viên;

Tịch thu, sung công quỹ 01 Điện thoại Oppo A15S màu xanh; 01 Điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng.

Trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade BKS số 22B2 – 371.77 màu đỏ đen cho anh Nguyễn Hữu Q.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 09/8/2022, tại khu vực ngã ba Trích Sài- Lạc Long Q, bị cáo Nguyễn Hữu D1 và bị cáo Vương Văn D đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy một lượng 0,205 gam, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Nghĩa Đô phát hiện và thu giữ .

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Vương Văn D và Nguyễn Hữu D1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: bị cáo Vương Văn D là người biết địa chỉ và người bán ma túy nên đã gọi điện để liên lạc và cùng Nguyễn Hữu D1 đi mua ma túy để sử dụng. Nguyễn Hữu D1 là người sử dụng phương tiện để chở D đi mua ma túy. Xác định Vương Văn D có vai trò cao hơn Nguyễn Hữu D1 trong vụ án này.

Xem xét quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Vương Văn D có 01 tiền án chưa được xóa án tích vì vậy phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì có chữ ký của bị cáo Nguyễn Hữu D1 và giám định viên.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 Điện thoại Oppo A15S màu xanh thu giữ của Vương Văn D; 01 Điện thoại Iphone 12 Promax màu vàng thu giữ của Nguyễn Hữu D1;

- Đối với chiếc xe máy Honda Airblade BKS 22B2-371.77, số khung 054494, số máy 2458138 thu giữ của Nguyễn Hữu D1, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Hữu D1. Dân khai chiếc xe trên D1 mượn của anh trai là Nguyễn Hữu Q để xuống Hà Nội làm. Trước đó, khoảng tháng 5/2019, anh Q có nhờ D1 đi đăng ký hộ chiếc xe trên. Sau khi đăng ký xe, Dân đã giao xe và giấy tờ cho anh Q. Anh Q khai khoảng tháng 5/2019, anh Q có mua chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại trong gia đình, do có việc bận nên anh Q có nhờ em trai là Nguyễn Hữu D1 đi đăng ký hộ. Khoảng tháng 2/2022, D1 mượn xe của anh Q để xuống Hà Nội làm. Xác minh tại Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội – Công an TP Hà Nội cho kết quả: Chiếc xe trên không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo D1 và anh Q cũng khai nhận như trên, tuy nhiên cả bị cáo và anh Q đều không đưa ra được căn cứ về việc Dân đăng ký xe hộ anh Q và mượn xe của anh Q để đi xuống Hà Nội làm nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xác định chiếc xe mô tô trên là thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hữu Q. Vì vậy, xác định Nguyễn Hữu D1 đã sử dụng chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của mình để phạm tội nên cho tịch thu sung công Nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự;

- Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Xử phạt: Bị cáo Vương Văn D **20** (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

- **Áp dụng Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu D1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu D1 **15** (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Hữu D1 và giám định viên Trần Ngọc Chinh.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước: 01 (một) Điện thoại kiểu dáng Oppo A15S màu xanh thu giữ của Vương Văn D; 01 (một) Điện thoại kiểu dáng Iphone 12 Promax màu vàng thu giữ của Nguyễn Hữu D1; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade (có BKS số 22B2 – 371.77) màu đỏ đen; 01 (một) biển kiểm soát số 22B2 – 371.77.

(Các vật chứng được mô tả chi tiết và hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Công An quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).

3. Về án phí:

- *Áp dụng điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

Các bị cáo Vương Văn D và Nguyễn Hữu D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- *Áp dụng điều 331; 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Hữu Q có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhân:

- VKSND quận cầu Giấy;
- Công An quận cầu Giấy;
- Thi hành án quận cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Anh Huy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

